

- Tháng 12 năm 2007 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2 được Công ty bắt đầu khởi công xây dựng và bắt đầu đi vào vận hành và phát điện thương mại từ tháng 05 năm 2011;

- Ngày 31 tháng 12 năm 2009 Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả được chuyển thành công ty con trực thuộc Tổng Công ty Điện lực - Vinacomin và là đơn vị hạch toán độc lập theo Quyết định số 3153/QĐ-HĐQT ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

- Ngày 01/10/2010 Công ty được đổi tên thành Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin theo Quyết định số 807/ĐLTKV-TCLĐTL ngày 01/10/2010 của Tổng công ty Điện lực - Vinacomin;

- Ngày 24 tháng 6 năm 2016 Công ty được đổi tên thành Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.

- Bắt đầu từ ngày 01 tháng 07 năm 2012 Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV chính thức tham gia vào thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam theo văn bản hướng dẫn số 5742 ngày 29/06/2012 của Bộ Công Thương. Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV trực tiếp nộp bản chào giá bán điện với Công ty mua bán điện (EPTC) của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

- Ngày 01 tháng 10 năm 2017 - 27/10/2017 Công ty tạm dừng thị trường điện cạnh tranh theo Quyết định số 3698/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2017.

- Ngày 27/10/2017 Công ty khôi phục và tiếp tục tham gia thị trường điện cạnh tranh theo Quyết định số 4079/QĐ-BCT của Bộ Công thương.

Các mốc sự kiện quan trọng của Công ty gồm:

Năm	Sự kiện quan trọng
2002	Thành lập Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả.
2002	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu cho Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả.
2006	Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả ký hợp đồng EPC với nhà thầu HPE xây dựng Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1.
2007	Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả ký hợp đồng EPC với nhà thầu HPE xây dựng Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2.
2007	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1.
2008	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho Dự án Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2.
2009	Công ty Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả là công ty con trực thuộc Tổng công ty Điện lực - Vinacomin.
2010	Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả đổi tên thành Công ty cổ

- phần nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin.
- 2010 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1 được đưa vào vận hành.
- 2011 Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 2 được đưa vào vận hành.
- 2012 Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin tham gia thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam (VCGM).
- 2016 Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - VINACOMIN đổi tên thành Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV
- 2017 Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV tạm dừng thị trường điện cạnh tranh
- 2017 Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV tham gia lại thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

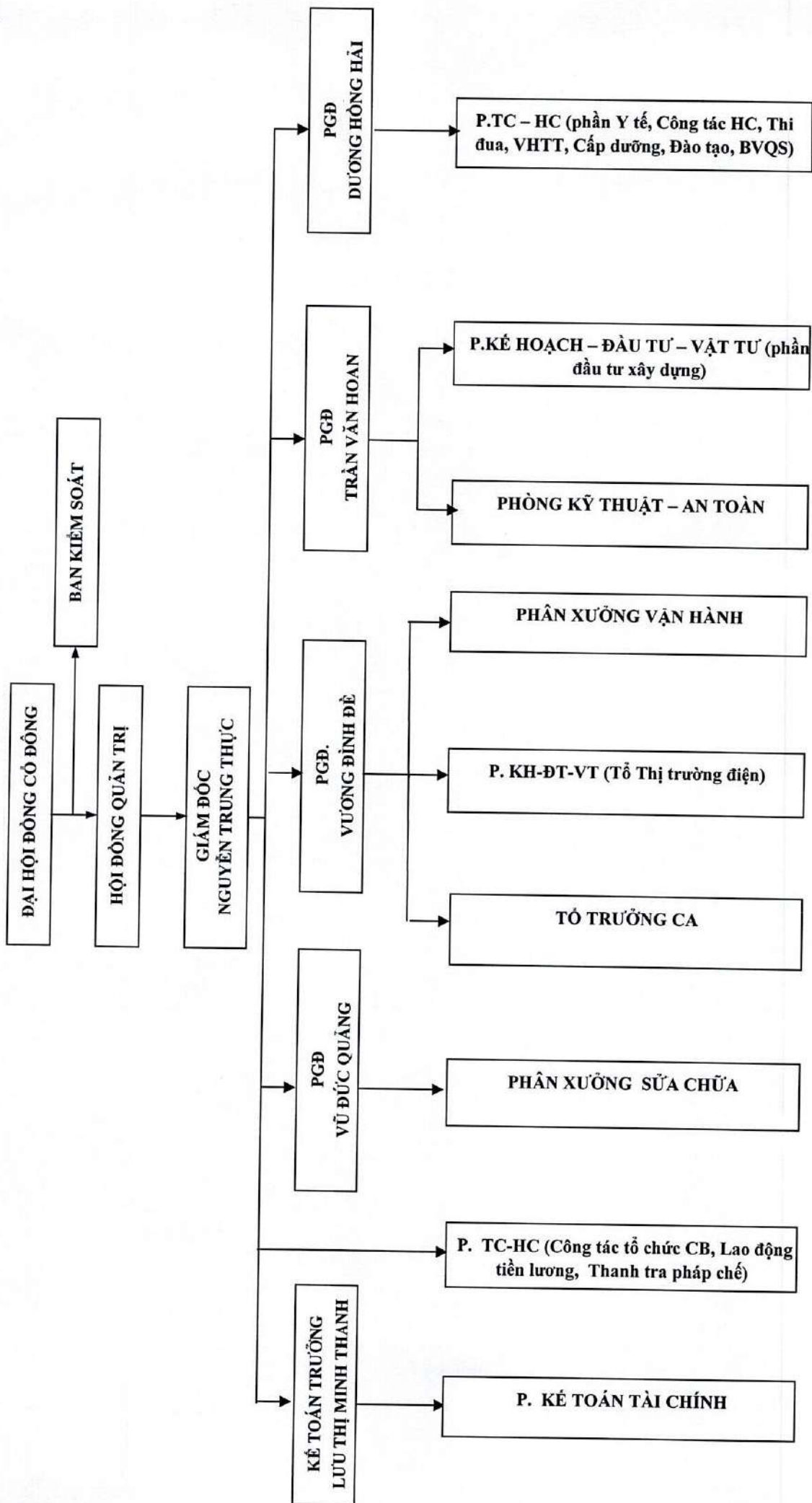
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Đầu tư xây dựng, quản lý vận hành Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả và bán điện cho hệ thống điện Quốc gia.

- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn hoạt động kinh doanh chính của Công ty là tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

• Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị; Ban điều hành đứng đầu là Giám đốc và các Phó Giám đốc.



- **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

5. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn - liên tục - kinh tế. Sản lượng điện sản xuất hàng năm đạt từ 3,6 tỷ kWh trở lên;

- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra;

- Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện quốc gia;

- Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong Công ty.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Đầu tư tài chính dài hạn và ngắn hạn để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khấu hao cơ bản, lợi nhuận hàng năm để lại và các nguồn khác, tạo niềm tin và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông;

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và Cộng đồng của Công ty:**

- Tiếp tục duy trì khai thác bán tro, xỉ để góp phần cải tạo môi trường và nâng cao doanh thu và lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung.

- Tiếp tục đầu tư cải thiện môi trường và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tham gia các chương trình từ thiện, giáo dục, khẳng định trách nhiệm với cộng đồng góp phần hướng tới sự phát triển bền vững của xã hội.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro thị trường: Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá, cụ thể:

Rủi ro tỷ giá: Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, do đó Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá giữa đồng Đôla Mỹ và đồng Việt Nam.

Rủi ro lãi suất: Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất. Đối với các khoản vay chịu lãi suất với lãi suất cố định, Công ty có khả năng sẽ phải chịu rủi ro lãi suất theo giá trị hợp lý của các khoản vay này.

Rủi ro về giá hàng hóa: Công ty mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

6.2. Rủi ro tín dụng: Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Công ty có khoản rủi ro tín dụng tập trung từ khoản phải thu các bên liên quan. Rủi ro tín dụng tối đa được thể hiện là giá trị ghi sổ của số dư phải thu các bên liên quan.

6.3. Rủi ro thanh khoản: Rủi ro thanh khoản xảy ra khi Công ty không có đủ nguồn vốn để thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn. Việc quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019:

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban điều hành Công ty đã đề ra những mục tiêu và các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch năm 2019 đảm bảo sản xuất điện an toàn và kinh tế; Sử dụng linh hoạt các nguồn vốn của Công ty trên nguyên tắc bảo toàn và hiệu quả cao. Năm 2019, Công ty sản xuất được 3.308.146 MWh bằng 94,5% so với kế hoạch năm, Tổng doanh thu trong năm là 4.024,04 tỷ đồng bằng 101% so với kế hoạch năm, trong đó doanh thu điện thương phẩm là 3.881,68 tỷ đồng, doanh thu điện tự dùng là 525,46 tỷ đồng và doanh thu khác là 139,94 tỷ đồng. Tổng chi phí là 4.547,03 tỷ đồng bằng 101% so với kế hoạch năm.

Tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (tỷ đồng)	Năm 2019 (tỷ đồng)	Tăng trưởng (%)
1	Sản lượng điện sản xuất (tỷ kwh)	2,715	3,308	121,8%
2	Tổng tài sản	7.126,43	6.656,28	93,4%
3	Vốn chủ sở hữu	894,41	896,88	100,3%
4	Vốn điều lệ	2.080,00	2.080,00	100,0%
5	Doanh thu thuần	3.205,30	4.003,43	124,9%
6	Lợi nhuận trước thuế	-414,02	2,47	
7	Lợi nhuận sau thuế	-414,02	2,47	

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

- Ông Nguyễn Trung Thực - Giám đốc
- Ông Vương Đình Đê - Phó Giám đốc

- Ông Dương Hồng Hải - Phó Giám đốc
- Ông Vũ Đức Quảng - Phó Giám đốc
- Ông Trần Văn Hoan - Phó Giám đốc

Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban điều hành như sau:

1	Ông Nguyễn Trung Thực	
◆	Chức danh	Giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	18/9/1978
◆	Nơi sinh	Thái Nguyên
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt Nam
◆	Địa chỉ thường trú	Tổ 10, Phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	090677575
◆	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện tự động hóa xí nghiệp
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Giám đốc
◆	Quá trình công tác:	
	10/2002 – 6/2003	Kỹ sư – Tổng công ty Lắp máy - Lilama
	6/2003- 1/2004	Kỹ sư - Phòng Chuẩn bị sản xuất Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV
	2/2004 – 3/2007	Kỹ sư – Phòng Kỹ thuật Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV
	3/2007 – 1/2010	Phó phòng Kỹ thuật Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV
	2/2010- 5/2011	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - Vinacomin
	5/2011 – 2/2013	Trưởng ban Kỹ thuật Tổng công ty Điện lực - Vinacomin
	3/2013-5/2014	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin
	5/2014 – 3/2017	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn – TKV
	3/2017 -3/2019	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV
	3/2019 -3/2020	Phó tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP

	3/2020 đến nay	Phó tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP. Giám đốc Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả-TKV
◆	Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
2	Ông Vương Đình Đề	
◆	Chức danh	Phó giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	17/02/1979
◆	Nơi sinh	Nghệ An
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt Nam
◆	Địa chỉ thường trú	Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	091874677
◆	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Công nghệ Nhiệt
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó giám đốc
◆	Quá trình công tác	
	09/1998-05/2003	Sinh viên Trường ĐH Bách khoa Hà Nội
	06/2003-04/2011	Kỹ sư, Phòng Kỹ thuật, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn
	04/2011-07/2012	Phó trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn
	07/2012-03/2015	Phó trưởng Ban Kỹ thuật, Tổng Công ty Điện lực - TKV
	04/2015-04/2017	Phó giám đốc, Công ty Nhiệt điện Sơn Động. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty
	04/2017 đến nay	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
◆	Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
3	Ông Dương Hồng Hải	
◆	Chức danh	Phó giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	01/02/1966
◆	Nơi sinh	Quảng Ninh
◆	Dân tộc	Kinh

◆	Quốc tịch	Việt Nam
◆	Địa chỉ thường trú	Số 63, Tổ 8, Khu 3, Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số căn cước công dân	022066001324
◆	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí ô tô Cử nhân tiếng Anh Cử nhân Quản trị Kinh doanh Mỏ Cao cấp lý luận chính trị-Hành chính
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó giám đốc
◆	Quá trình công tác	
	12/1983 - 04/1986	Học nghề Sửa chữa Máy mỏ, Trường CNKT Nhà máy Cơ khí Trung tâm Cẩm Phả
	05/1986 - 08/1988	Thợ sửa chữa máy mỏ, Phân xưởng Máy mỏ, Nhà máy cơ khí Trung tâm Cẩm Phả
	09/1988 - 01/1990	Nhà máy cử đi thực tập tay nghề tại Liên Xô
	02/1990 - 12/1998	Thợ máy, Phân xưởng Máy mỏ 1, Nhà máy cơ khí Trung tâm Cẩm Phả
	01/1999 - 11/2000	Cán bộ kỹ thuật, Phòng Hợp tác Quốc tế, Công ty Cơ Khí Trung tâm Cẩm Phả
	12/2000 - 05/2001	Cán bộ kỹ thuật, Phòng Kỹ thuật, Công ty cơ khí Trung tâm Cẩm Phả
	06/2001 - 01/2003	Cán bộ, Phòng Thị trường, Công ty Cơ khí Trung tâm Cẩm Phả
	02/2003 - 12/2003	Độc công, Công trường chế tạo thiết bị điện Na Dương, Công ty Cơ khí Trung tâm Cẩm Phả
	12/2003 - 06/2005	Cán bộ, Phòng Thị trường Công ty Chế tạo máy - TKV
	07/2005 - 09/2005	Công nghệ viên, Phân xưởng kết cấu xây lắp 2, Công ty chế tạo máy TKV
	09/2005 - 05/2006	Biên dịch viên, Phòng Biên dịch, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả
	05/2006 - 01/2007	Phó phòng Biên dịch, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả
	02/2007 - 12/2010	Trưởng phòng biên dịch, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả
	01/2010 - 09/2011	Quản đốc Phân xưởng Nhiên liệu-Vận tải, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả . Từ Tháng 07/2011 là Bí thư Chi bộ
	10/2011 - 05/2012	Quản đốc, Phân xưởng Nhiên liệu - Vận

		tải, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin. Bí thư Chi bộ.
	06/2012 - 04/2015	Phó Tổng giám đốc, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin
	05/2015 - 02/2017	Phó Tổng giám đốc, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV, Ủy viên BCH đảng bộ Công ty.
	03/2017 - 03/2019	Phó giám đốc, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV.
	03/2019 đến nay	Phó Giám đốc, Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
◆	Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
4	Ông Vũ Đức Quảng	
◆	Chức danh	Phó giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	28/02/1971
◆	Nơi sinh	Thái Bình
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt Nam
◆	Địa chỉ thường trú	Tổ 5, Khu Tân Lập 2, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	101093217
◆	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ Chế tạo máy
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó giám đốc
◆	Quá trình công tác	
	12/1988-07/1991	Học sinh nghề tiện, Trường CNKT Cơ khí Chí Linh, Hải Dương
	08/1991-12/1991	Lao động giúp gia đình tại Thái Đô, Thái Thụy, Thái Bình
	01/1992-12/1998	Thợ tiện, phân xưởng Cơ điện, Công ty Chế tạo Thiết bị Điện Vinacomin
	09/1995-02/2001	Học lớp Công nghệ Chế tạo máy, Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội
	01/1999-12/2006	Cán bộ kỹ thuật, Phòng Kỹ thuật, Công ty Chế tạo Thiết Bị Điện Vinacomin

	01/2007-08/2007	Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả. Học lớp Trưởng ca vận hành nhà máy điện-Trường ĐH Điện lực
	09/2007-09/2008	Cán bộ kỹ thuật, Phòng kỹ thuật I, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả
	10/2008-12/2008	Học lớp bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy điện-Tứ Xuyên, Trung Quốc
	01/2009-12/2009	Cán bộ Ban chuẩn bị sản xuất, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả
	01/2010-06/2014	Quản đốc, PX. Sửa chữa, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả-Vinacomin. Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty. Bí thư Chi bộ phân xưởng Sửa chữa.
	07/2014-01/2015	Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả-Vinacomin. Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty. Chi uỷ viên chi bộ Khối Kỹ thuật
	02/2015 – nay	Phó giám đốc Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả.
◆	Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần
◆	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
◆	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không
5	Ông Trần Văn Hoan	
◆	Chức danh	Phó giám đốc
◆	Giới tính	Nam
◆	Ngày tháng năm sinh	03/10/1982
◆	Nơi sinh	Thị xã Sơn Tây – Thành phố Hà Nội
◆	Dân tộc	Kinh
◆	Quốc tịch	Việt Nam
◆	Địa chỉ thường trú	Phù Sa, Phường Viên Sơn, Thị Xã Sơn Tây, TP Hà Nội
◆	Trình độ văn hóa	12/12
◆	Số CMND	111621849
◆	Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ điện
◆	Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó giám đốc Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả - TKV
◆	Quá trình công tác	
	09/2000-06/2005	Sinh viên ngành hệ thống điện, Trường đại học bách khoa Hà Nội

09/2005-06/2006	Học thạc sĩ chuyên ngành Điện tại Trường đại học Bách khoa Quốc gia Grenoble, Pháp
09/2006-07/2010	Nghiên cứu sinh chuyên ngành điện tại Trường đại học Bách khoa Quốc gia Grenoble, Pháp
08/2010-11/2010	Lao động giúp gia đình tại Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội
12/2010-09/2011	Chuyên viên Ban kỹ thuật, Tổng công ty điện lực VINACOMIN
10/2011-6/2012	Phó ban kỹ thuật, Tổng công ty điện lực VINACOMIN
07/2012-08/2012	Phó phòng kỹ thuật công nghệ, Ban quản lý dự án Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê VINACOMIN
08/2012-03/2013	Phó phòng kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Đông Triều VINACOMIN
04/2013-08/2015	Trưởng phòng kỹ thuật, Công ty nhiệt điện Đông Triều VINACOMIN
08/2015-11/2015	Phó giám đốc, Công ty nhiệt điện Đông Triều VINACOMIN
12/2015-04/2016	Phó tổng giám đốc, Công ty nhiệt điện Cẩm Phả VINACOMIN
05/2016- nay	Phó giám đốc, UV HĐQT, Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Ngày 22/03/2019 Công ty miễn nhiệm đồng chí Nguyễn Đình Tuấn Phó Giám đốc tại Quyết định số: 54/QĐ-CPC.

Ngày 22/03/2019 Công ty tiếp nhận ông Dương Hồng Hải về làm Phó Giám đốc tại Quyết định số: 55/QĐ-CPC.

Ngày 13/3/2020 Công ty miễn nhiệm ông Thân Thế Đảng Giám đốc Công ty tại Quyết định số 42/QĐ-CPC.

Ngày 17/3/2020 Công ty bổ nhiệm ông Nguyễn Trung Thực làm giám đốc Công ty tại Quyết định số 55/QĐ-CPC.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Đối tượng	Tổng số CBCNV đầu năm 2019	Số CBCNV tăng trong năm 2019	Số CBCNV giảm trong năm 2019	Tổng số CBCNV cuối năm 2019
Tổng số	576	02	93	485
Ban lãnh đạo	07	01	02	06
Đoàn thể	02		01	01

Phòng Tổ chức-Hành chính	91		53	38
Phòng KH-ĐT-VT	24		03	21
Phòng kế toán tài chính	07			07
Phòng Kỹ thuật-An toàn	21	01	04	18
Phân xưởng Vận hành	335		16	319
Phân xưởng sửa chữa	84		13	71
Tổ trưởng ca	05		01	04

2.4. Chế độ chính sách đối với người lao động:

a) Chính sách tiền lương:

Công ty đã xây dựng và ban hành quy chế trả lương cho người lao động và tổ chức thực hiện, đảm bảo công bằng theo mức độ đóng góp của người lao động, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà các lợi ích của Công ty và người lao động. Tiền lương bình quân là 9,631 trđ/ng/tháng.

b) Quản trị nguồn nhân lực:

Công ty luôn trú trọng công tác quản trị nguồn nhân lực: Bố trí luân chuyển và bổ nhiệm một số cán bộ chủ chốt. Thay thế thiết bị và công nghệ, tối ưu hóa việc phân công lao động trong dây chuyền sản xuất để ít phải bổ sung nhân lực khi người lao động về hưu hoặc chuyển công tác. Luôn quan tâm thường xuyên đến công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: đào tạo công nhân kỹ thuật có tay nghề cao.

c) Chính sách khác:

Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động để người lao động luôn có điều kiện tập trung sản xuất, công tác, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo an toàn và hiệu quả; tổ chức các hoạt động phong trào văn hoá, thể thao v.v.

Ngoài các chế độ theo quy định của pháp luật mà người lao động được hưởng, Công ty còn xây dựng và ký kết Thỏa ước lao động tập thể trong đó có một số quyền lợi người lao động được hưởng cao hơn so với luật như:

- + Được Công ty đã ưu tiên cho thuê nhà, nếu chưa có nhà để ở;
- + Thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích đột xuất trong lao động sản xuất, thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong sản xuất.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

• Các khoản đầu tư lớn:

- Tổng giá trị các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản tương đương tiền đến cuối năm 2019 là: 28,604 tỷ đồng, đạt 99,7%.

Trong đó:

- + Thiết bị: 27,865 tỷ đồng;
- + Tư vấn khác: khác 0,739 tỷ đồng.

Các công ty con , công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	7.126.429	6.656.278	-7%
2	Doanh thu thuần	3.205.297	4.003.428	25%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	-410.195	-14.802	-96%
4	Lợi nhuận khác	-3.834	17.274	
5	Lợi nhuận trước thuế	-414.029	2.471,22	
6	Lợi nhuận sau thuế	-414.029	2.471,22	
7	Tỷ lệ lợi nhuận để trả cổ tức	0	0	0

(Nguồn BCTC hợp nhất CPC đã kiểm toán năm 2019)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,24	0,25	
-	Hệ số thanh toán nhanh	0,0157	0,0146	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,875	0,865	
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	6,971	6,422	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	50,328	30,602	
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,45	0,601	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần		0,0006	
-	Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,0028	
-	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản		0,0004	
-	Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần			

* Lợi nhuận âm nên không tính các chỉ tiêu về khả năng sinh lời.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là 196.980.622 (Một trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm tám mươi nghìn, sáu trăm hai mươi hai) cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 12/3/2020 (Theo danh sách chốt cổ đông ngày 12/3/2020 do VSD cung cấp - ngày chốt danh sách để đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020) như sau:

STT	Nội dung	Số nhà đầu tư	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
I	Phân loại theo tỷ lệ sở hữu			
-	Cổ đông lớn ($\geq 5\%$)	1	175.717.907	89,21
-	Cổ đông nhỏ ($< 5\%$)	375	21.262.716	10,79
II	Phân loại theo chủ thể sở hữu			
-	Cá nhân	369	7.268.000	3,69
-	Tổ chức	7	189.712.622	96,31
-	Trong nước	376	196.980.622	100
-	Nước ngoài	0	0	0
-	Cổ đông nhà nước	7	189.712.622	96,31
-	Cổ đông khác	369	7.268.000	3,69

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

• Năm 2019, Công ty sản xuất được 3.308.146 MWh bằng 94,5% so với kế hoạch năm. Công ty chỉ đạt được sản lượng điện như trên là do thời gian Trung đại tu tuabin máy phát S2 kéo dài hơn dự kiến. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 của Công ty đã đạt được kế hoạch đề ra 2,471 tỷ đồng/ kế hoạch là 2,369 tỷ đồng.

• Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư xây dựng và bắt đầu sản xuất điện đến nay Công ty đã sắp xếp lại mô hình tổ chức, bố trí lại lao động hợp lý và phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

+ Công ty đã xây dựng và hoàn thiện các Quy chế trong tất cả các lĩnh vực hoạt động quản lý của Công ty.

+ Ý thức chấp hành kỷ luật lao động của người lao động được nâng lên rõ rệt, ngày càng có trách nhiệm với công việc và gắn bó với Công ty.

• Các biện pháp kiểm soát:

+ Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra nội bộ trong các lĩnh vực hoạt động quản lý, đặc biệt là trong công tác đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, giám sát trong vận hành và sửa chữa.

+ Duy trì việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị cũng như các Quy chế quy định của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản: 6.656,28 tỷ đồng, giảm so với đầu năm 7%.

Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 1,1%, tiền và khoản tương đương tiền giảm 8,3%, phải thu của khách hàng giảm 1%. Khoản phải thu khác tăng 16 tỷ đồng so với đầu năm là do tăng khoản thu nhập khác từ tiền bồi thường cháy nổ năm 2016.

Hàng tồn kho tăng 9%, do chuẩn bị nguồn than dự phòng tránh tình trạng thiếu nhiên liệu do bên các mỏ than nghỉ lễ. Ngoài ra, tồn kho tăng là do vật tư gói TĐT bơm cấp 1C đang phải lưu kho do bơm cấp chưa dừng để tiến hành sửa chữa, trung tu.

Tài sản dài hạn giảm 8% do khấu hao tài sản.

Tài sản cố định vô hình giảm do khấu hao.

Khoản tài sản dài hạn khác không biến động.

b) Tình hình nợ phải trả

- Công nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2019 là: 5.757 tỷ đồng. Trong đó nợ ngắn hạn là: 3.823,96 tỷ đồng và nợ dài hạn là 1.935,43 tỷ đồng.

Nợ ngắn hạn bao gồm các khoản phải trả như trả cho người bán, phải trả cán bộ công nhân viên, khoản phải trả khác và khoản vay dài hạn đến hạn trả và vay ngắn hạn. Nợ ngắn hạn đến 31/12/2019 so với đầu năm giảm 46 tỷ đồng, khoản phải trả người bán giảm 52 tỷ đồng do năm 2019 Công ty đã trả hết nợ tiền than cho TKV, vay ngắn hạn tăng 461 tỷ đồng so với đầu năm là do tăng khoản vay ngắn hạn Tổng công ty thu xếp cho Công ty.

Nợ dài hạn là các khoản vay dài hạn đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả 1 và 2 trong đó nợ Tổng công ty điện lực TKV là: 1.305 tỷ đồng; nợ các ngân hàng: 627 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2019, Công ty sắp xếp lại mô hình cơ cấu bộ máy tổ chức, chính sách, quản lý, tiếp tục thực hiện tinh giảm biên chế. Công ty chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng nhân viên.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Duy trì vận hành an toàn - kinh tế các tổ máy phát điện, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị. Thực hiện tốt chiến lược chào giá điện, tận dụng tối đa các cơ hội phát điện trên thị trường, đảm bảo mục tiêu trong bất kỳ tình huống nào các tổ máy của Công ty vẫn được bám lưới từ đó làm tăng doanh thu và lợi nhuận từ sản xuất điện.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Sau khi đã xem xét toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thống nhất đánh giá thực trạng công tác quản lý điều hành năm 2019 như sau:

- Về sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 2019	TH/KH (%)
I	Sản xuất điện	MWh			
-	Điện phát	MWh	3 500 000	3 308 146	94.5%
-	Điện thương phẩm	MWh	3 145 100	2 913 683	92.6%
II	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	4 041 096	4 024 040	99.58%
III	Tổng chi phí	"	4 038 728	4 021 569	99.58%
IV	Lợi nhuận (Bao gồm CLTG)	"	2, 369	2,471	104,31%
V	Giá thành, giá bán				
	- Giá bán điện bình quân	đ/kwh	1284,89	1.335,28	103,96%
	- Giá thành	"	1284,21	1.373,29	107%
VI	Lao động, thu nhập				
	Lao động bình quân	Người	482	542	112.4%
	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	11, 219	9, 631	85.9%

- Về đầu tư:

- Tổng giá trị các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản tương đương tiền đến cuối năm 2019 là: 28,604 tỷ đồng, đạt 99,7%.

- Trong đó:

+ Thiết bị: 27,865 tỷ đồng;

+ Tư vấn khác: khác 0,739 tỷ đồng.

- Công ty đã hoàn thiện các thủ tục để hoàn thành quyết toán 2 dự án nhóm A (NMNĐ CP1 và NMNĐ CP2).

- Về công tác nhân sự:

Ngày 25/4/2019 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban KS. Theo đó, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Trung Thực làm Chủ tịch HĐQT Công ty; BKS đã bầu bà Lưu Thị Thu Hà làm Trưởng Ban kiểm soát công ty.

Ngày 09/7/2019 Công ty đã tổ chức bầu bổ sung bà Trần Thị Kim Chi làm Trưởng BKS, do bà Lưu Thị Thu Hà có đơn từ nhiệm trưởng BKS.

Ngày 17/3/2020 Công ty đã tổ chức bầu bổ sung ông Bùi Minh Tân làm Chủ tịch HĐQT, do ông Thân Thế Đăng có đơn từ nhiệm thành viên HĐQT và ông Nguyễn Trung Thực có đơn từ nhiệm Chủ tịch HĐQT.

Thực hiện văn bản số 1644/ĐLTKV-TCLĐTL ngày 14/9/2017 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc sắp xếp tổ chức cán bộ, Công ty đã thực hiện xong việc sát nhập các phòng theo mô hình của Tổng công ty. Đến nay Công ty đã giảm từ 6 phân xưởng xuống còn 02 phân xưởng, giảm từ 8 phòng xuống còn 4 phòng. Thực hiện tinh giảm lao động theo chủ chương của Tổng công ty, đầu năm 2019 số lao động của Công ty là 576 người, cuối năm số lao động còn lại 485 người. Sắp xếp, luân chuyển vị trí công việc cho một số Cán bộ, người lao động tại các Phòng, Phân xưởng bước đầu hướng tới tinh gọn, hiệu quả cho công việc.

- Về ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế, Quy định:

Năm 2019 đã ban hành sửa đổi bổ sung 04 quy chế, bao gồm các lĩnh vực về: Kỹ thuật, Thi đua khen thưởng, Thường an toàn điện, Tài sản cố định, Vật tư... Hoạt động và phân công nhiệm vụ trong HĐQT.

Trong năm HĐQT đã ban hành 38 các Nghị quyết, 62 các Quyết định phê duyệt dự toán, phê duyệt quyết toán, quyết định về nhân sự ...

Ngoài ra Chủ tịch HĐQT còn chỉ đạo nhiều nội dung qua thư điện tử, điện thoại và các hình thức chỉ đạo khác đề đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra các mặt quản lý của Công ty như việc thu hồi công nợ, việc quản lý chất lượng, số lượng tiêu hao than, tình hình hoạt động của nhà máy, vấn đề tài chính, an toàn, môi trường.....

- Về các mặt quản lý:

HĐQT thống nhất với đánh giá của Giám đốc về các mặt quản lý, các mặt còn tồn tại và bài học kinh nghiệm tại báo cáo Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 tại Hội nghị người lao động năm 2019.

Năm 2019, Công ty lãi 2,4 tỷ đồng tăng 4% so với kế hoạch năm. Công ty vẫn nằm trong diện phải giám sát tài chính đặc biệt. Công ty đã bảo đảm được việc làm ổn định, thu nhập khá cho hơn 485 lao động. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và địa phương.

- Kết quả thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn tại đơn vị:

Vốn Chủ sở hữu trên báo cáo tài chính đến ngày 31/12/2019 là 896 tỷ đồng, chiếm 45% vốn góp của Chủ sở hữu (vốn góp của Chủ sở hữu đến ngày 31/12/2019 là 1.969 tỷ đồng). Nguyên nhân do số lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính đến 31/12/2019 là âm 1.072,92 tỷ đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Nhìn chung, trong năm vừa qua mặc dù gặp phải rất nhiều khó khăn nhưng ban Giám đốc đã thực hiện tốt các chủ trương từ HĐQT, đồng thời linh hoạt trước những diễn biến của thị trường. Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã góp phần mang lại hiệu quả trong công tác điều hành của Công ty.

Ban Giám đốc đã triển khai tốt các chủ trương từ HĐQT với tinh thần quyết liệt.

Đối với việc ra các quyết định trong công tác điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc luôn thể hiện được vai trò tham mưu của mình.

Trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty các thành viên Ban Giám đốc đã thể hiện được sự phối hợp chỉ đạo tốt, nhạy bén trong các quyết định SXKD, hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn của Công ty.

Ban Giám đốc của Công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất của Công ty, đảm bảo mục tiêu mà HĐQT đưa ra là phát triển bền vững, ổn định và hiệu quả. Ban Giám đốc đã có những báo cáo kịp thời lên HĐQT để đưa ra các điều chỉnh về chiến lược sản xuất kinh doanh trước mọi diễn biến của thị trường.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị sẽ bám sát và chỉ đạo để Ban điều hành thực hiện một số vấn đề trọng tâm như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững, ổn định và hiệu quả. Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật vượt mức kế hoạch được giao;

- Phân đấu tiết kiệm chi phí giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh. Thực hiện tốt chiến lược chào giá điện, tận dụng tối đa các cơ hội phát điện trên thị trường, đảm bảo mục tiêu trong bất kỳ tình huống nào các tổ máy của Công ty vẫn được bám lưới từ đó góp phần làm tăng doanh thu sản xuất điện;

- Sử dụng nguồn tài chính của Công ty một cách hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn bền vững.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (Làm đến ngày 25/4/2019)

Ông Nguyễn Trung Thực- Chủ tịch Hội đồng Quản trị (Làm đến ngày 17/3/2020)

Ông Bùi Minh Tân- Chủ tịch Hội đồng Quản trị (Làm từ ngày 17/3/2020- nay)

Ông Thân Thế Đăng - Thành viên Hội đồng Quản trị (Làm đến ngày 17/3/2020)

Ông Trần Văn Hoan - Thành viên Hội đồng Quản trị

Bà Lưu Thị Minh Thanh - Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Ngô Minh Thắng - Thành viên Hội đồng Quản trị

- Cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị

STT	Danh sách	Cổ phần sở hữu	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
I	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành		
1	Bùi Minh tân	0	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực - TKV
2	Ngô Minh Thắng	0	Trưởng ban Tổ chức- LĐTL Tổng công ty Điện lực - TKV
II	Thành viên HĐQT khác	0	
1	Nguyễn Trung Thực	0	Giám đốc
3	Lưu Thị Minh Thanh	0	Kế toán trưởng
2	Trần Văn Hoan	0	Phó giám đốc

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Năm 2019, Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn về các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của Công ty qua Email, điện thoại và các hình thức chỉ đạo khác ngoài các cuộc họp định kỳ. Việc giám sát của HĐQT với Ban Giám đốc cũng được thực hiện qua Báo cáo hoạt động của Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: Năm 2019 HĐQT đã họp 38 phiên, ban hành 38 Nghị quyết, 62 Quyết định như sau:

TỔNG HỢP CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Đại hội đồng cổ đông			Nội dung
1	Số: 29/BB-ĐHCD	25/4/2019	BB Đại hội đồng CD thường niên năm 2019
2	Số: 30/NQ-ĐHCD	25/4/2019	Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2019

I. Các Nghị quyết			
STT	Số nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	Số 02/NQ-CPC	04/01/2019	Nghị quyết v/v: - Thông qua đánh giá cán bộ năm 2018; - Thông qua kết quả LCNT gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống đo đếm dự phòng 2 - Thông qua quyết toán gói thầu cải tạo hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3 và 4 NMNĐ Cẩm Phả kết nối với TT Quan trắc môi trường tỉnh QN và TT điều hành TKV tại QN
2	Số 11/NQ-CPC	21/01/2019	Nghị quyết v/v thông qua định mức, định biên lao động đến năm 2020
3	Số 20/NQ-CPC	29/01/2019	Nghị quyết v/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019
4	Số 25/NQ-CPC	29/01/2019	Nghị quyết v/v thông qua quyết toán dự án hoàn thành: Dự án xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015
5	Số 31/NQ-CPC	20/02/2019	Nghị quyết v/v: - Thông qua điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư; - Thông qua dự toán và KHLCNT mua hóa chất; - Thông qua rà soát quy hoạch cán bộ.
6	Số 41/NQ-CPC	06/3/2019	Nghị quyết v/v thông qua kết quả LCNT gói thầu số 2 dự án nâng cấp hệ thống điều khiển tự động tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả.
7	Số 47/NQ-CPC	15/3/2019	Nghị quyết v/v thông qua dự toán và KHLCNT vận chuyển tro xỉ năm 2019.
8	Số 52/NQ-CPC	20/3/2019	Nghị quyết v/v thông qua bổ nhiệm, miễn nhiệm Cán bộ.

9	Số 56/NQ-CPC	25/3/2019	Nghị quyết v/v: - Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông năm 2019; - Thông qua quyết toán dự án hoàn thành dự án mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất năm 2018; - Thông qua dự toán và KHLCNT sửa chữa TSCĐ cấp trung đại tu năm 2019.
10	Số 68/NQ-CPC	29/3/2019	Nghị quyết v/v thông qua hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương năm và quỹ tiền lương năm 2018
11	Số 72/NQ-CPC	02/4/2019	Nghị quyết v/v phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư, tổng dự toán dự án NMNĐ Cẩm Phả
12	Số 76/NQ-CPC	10/4/2019	Nghị quyết v/v phê duyệt đề cương dự toán và KHLCNT công tác chuẩn bị dự án đầu tư nâng cấp hệ thống giám sát độ rung các thiết bị chính NMNĐ Cẩm Phả.
13	Số 83/NQ-CPC	18/4/2019	Nghị quyết v/v: - Thông qua mua ống thép phục vụ sửa chữa lò hơi số 2 - Thông qua dự toán và KHLCNT thuê ngoài dịch vụ bữa ăn công nghiệp và thuê ngoài dịch vụ bảo vệ .
14	Số 96/NQ-CPC	08/5/2019	Nghị quyết v/v: - Thông qua dự toán và KHLCNT cung cấp ống sinh hơi và gia công phen ống sinh hơi; - Thông qua Quy chế quản lý vật tư trong Công ty CPC;
15	Số 103/NQ-CPC	22/5/2019	Nghị quyết v/v thông qua đề cương dự toán và KHLCNT công tác chuẩn bị đầu tư tháp làm mát nước tuần hoàn kín tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả
16	Số 109/NQ-CPC	04/6/2019	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh tổng mức đầu tư, tổng dự toán dự án NMNĐ Cẩm Phả và NMNĐ Cẩm Phả 2.
17	Số 112/NQ-CPC	04/6/2019	Nghị quyết v/v thông qua dự toán và KHLCNT gói thầu thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn công nghiệp, thuê ngoài dịch vụ bảo vệ và thông qua dự toán và KHLCNT mua van tay xả động của hệ thống tuabin Cẩm Phả và Cẩm Phả 2.
18	Số 118A/NQ-CPC	17/6/2019	Nghị quyết v/v thông qua KH ĐTXD năm 2020 và giai đoạn 2021-2025
19	Số 118/NQ-CPC	19/6/2019	Nghị quyết v/v thông qua quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3,4 của NMNĐ Cẩm Phả và kết nối với Trung tâm quan trắc môi trường tỉnh QN.
20	Số 121/NQ-CPC	28/6/2019	Nghị quyết v/v thu hồi, hủy bỏ Nghị quyết số 103/NQ-CPC và quyết định số 104/QĐ-CPC ngày 22/5/2019 v/v phê duyệt đề cương dự toán và KHLCNT công tác chuẩn bị đầu tư tháp làm mát nước tuần hoàn kín tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả
21	Số 124/NQ-CPC	02/7/2019	Nghị quyết v/v điều chỉnh hình thức hợp đồng trong

			Kế hoạch LCNT gói thầu thuê ngoài dịch vụ bữa ăn công nghiệp
22	Số 128/NQ-CPC	10/7/2019	Nghị quyết v/v thực hiện một số nội dung trong công tác môi trường và vận chuyển tro xỉ của CPC
23	Số 135/NQ-CPC	19/7/2019	Nghị quyết v/v Thông qua: - Chuyển vật tư của hệ thống phân tích mẫu hơi nước tự động Cẩm Phả 1 sang hệ thống phân tích mẫu hơi nước tự động Cẩm Phả 2 - Dự án và KHLCNT dự án đầu tư TB phục vụ SX năm 2019. - Nâng bậc lương cho CB quản lý.
24	Số 146/NQ-CPC	24/7/2019	Nghị quyết v/v thông qua dự án đầu tư thiết bị và phần mềm giám sát rò rỉ bình ngưng
25	Số 150/NQ-CPC	25/7/2019	Nghị quyết v/v thông qua đề cương dự toán và KHLCNT dự án chuẩn bị đầu tư tháp làm mát nước tuần hoàn kín, tổ máy S2-NMNĐ Cẩm Phả.
26	Số 154/NQ-CPC	07/8/2019	Nghị quyết v/v thông qua: - Quy chế sửa chữa TSCĐ cấp TĐT trong công ty CPC - Một số nội dung liên quan đến điều hành SXKD
27	Số 159/NQ-CPC	14/8/2019	Nghị quyết v/v phê duyệt dự án và KHLCNT dự án đầu tư nâng cấp hệ thống giám sát độ rung các thiết bị chính NMNĐ Cẩm Phả
28	Số 160/NQ-CPC	29/8/2019	Nghị quyết v/v thông qua: - Đánh giá kết quả SXKD tháng 8/2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 9/2019 - Kế hoạch SXKD năm 2020 - Phương án thoát khỏi tình trạng giám sát đặc biệt - Công tác tổ chức Cán bộ
29	Số 161/NQ-CPC	12/9/2019	Nghị quyết v/v thông qua đăng ký chào mua công khai cổ phần tại văn bản số 1650/ĐLTKV-KTTC ngày 10/9/2019 của Tổng công ty điện lực TKV
30	Số 162/NQ-CPC	12/9/2019	Nghị quyết v/v thông qua Dự án bổ sung đo đếm dự phòng 2- NMNĐ Cẩm Phả
31	Số 163/NQ-CPC	19/9/2019	Nghị quyết v/v thông qua: - Quy chế thưởng an toàn điện trong Công ty CPC - Bổ sung chi phí sơn nền cos 0m gian STG, các phòng thiết bị nhà điều khiển trung tâm và PX SC trong chi phí SXKD năm 2019. - Một số nội dung công việc giao Giám đốc công ty triển khai thực hiện trong tháng 9/2019
32	Số 164/NQ-CPC	02/10/2019	Nghị quyết v/v thông qua: - Đánh giá kết quả SXKD tháng 9/2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 10/2019 - Bổ sung chi phí trung tu tuabin máy phát S2, NMNĐ Cẩm Phả - Bổ sung chi phí cải tạo silo than cám lò hơi trong chi phí SXKD năm 2019
33	Số 165/NQ-CPC	10/10/2019	Nghị quyết v/v thông qua:

			<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung khối lượng thuê ngoài vận chuyển tro xỉ năm 2019 của CPC - Báo cáo KTKT và KHLCNT dự án đầu tư bổ sung thiết bị giám sát bình ngưng, NMNĐ Cẩm Phả - Bổ sung chi phí trung tu máy đánh đồng - Bổ nhiệm Phó Trưởng phòng KTAT - Bổ nhiệm lại cán bộ
34	Số 166/NQ-CPC	29/10/2019	Nghị quyết v/v thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả SXKD tháng 10/2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11/2019 - Quyết toán dự án hoàn thành, dự án NMNĐ Cẩm Phả và dự án NMNĐ Cẩm Phả 2
35	Số 167/NQ-CPC	07/11/2019	Nghị quyết v/v thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ĐTXD năm 2019 điều chỉnh - Quy chế thi đua, khen thưởng trong công ty CPC - Dự toán và KHLCNT mua BH cháy nổ bắt buộc năm 2020 - Một số nội dung điều hành, SX và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT
36	Số 168/NQ-CPC	13/11/2019	Nghị quyết v/v thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả LCNT gói thầu số 1- Đầu tư thiết bị hệ thống khí nén - Dự toán và KHLCNT mua đá vôi phục vụ SX năm 2020 - Mua hóa chất phục vụ sản xuất năm 2020 - Bán phế liệu tồn kho - Bổ nhiệm Trưởng phòng Kỹ thuật an toàn và Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư vật tư
37	Số 169/NQ-CPC	27/11/2019	Nghị quyết v/v thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả SXKD tháng 11/2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 12/2019 - Kiểm điểm các nội dung công việc triển khai chậm
38	Số 170/NQ-CPC	06/12/2019	Nghị quyết v/v thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo KTKT và KHLCNT dự án đầu tư tháp giải nhiệt nước làm mát tuần hoàn kín tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả - Phê duyệt kết quả LCNT gói thầu mua sắm, lắp đặt thiết bị, phần mềm hiệu chỉnh cho hệ thống giám sát độc rung các thiết bị chính NMNĐ Cẩm Phả

II. Các Quyết định			
STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	Số 03/QĐ-CPC	04/01/2019	Quyết định v/v thông qua Quyết toán gói thầu cải tạo hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3 và 4 NMNĐ Cẩm Phả kết nối với TT Quan trắc môi trường tỉnh QN và TT điều hành TKV tại QN

2	Số 04/QĐ-CPC	04/01/2019	Quyết định v/v phê duyệt kết quả LCNT gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống đo đếm dự phòng 2
3	Số 17/QĐ-CPC	28/01/2019	Quyết định v/v tạm giao KH đầu tư xây dựng năm 2019
4	Số 21/QĐ-CPC	29/01/2019	Quyết định v/v thành lập Ban tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2019
5	Số 26/QĐ-CPC	29/01/2019	Quyết định v/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Dự án xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015
6	Số 32/QĐ-CPC	20/02/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án đầu tư cải tạo hệ thống thải xi đáy lò hơi NMNĐ Cẩm Phả.
7	Số 33/QĐ-CPC	20/02/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3 và 4 NMNĐ Cẩm Phả kết nối với TT Quan trắc môi trường tỉnh QN và TT điều hành TKV tại QN.
8	Số 34/QĐ-CPC	20/02/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất năm 2018.
9	Số 35/QĐ-CPC	20/02/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT mua hóa chất phục vụ sản xuất năm 2019.
10	Số 42/QĐ-CPC	06/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt quá LCNT gói thầu số 2 dự án nâng cấp hệ thống điều khiển tự động tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả.
11	Số 43/QĐ-CPC	06/3/2019	Quyết định v/v tạm giao Kế hoạch SXKD năm 2019
12	Số 48/QĐ-CPC	15/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT vận chuyển tro xỉ năm 2019.
13	Số 54/QĐ-CPC	22/3/2019	Quyết định v/v miễn nhiệm cán bộ đối với ông Nguyễn Đình Tuấn Phó giám đốc công ty.
14	Số 55/QĐ-CPC	22/3/2019	Quyết định v/v tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ đối với ông Dương Hồng Hải Phó giám đốc công ty.
15	Số 57/QĐ-CPC	25/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt Dự toán và KHLCNT sửa chữa TSCĐ cấp trung đại tu năm 2019.
16	Số 58/QĐ-CPC	25/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành dự án mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất năm 2018;
17	Số 64/QĐ-CPC	27/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh hình thức hợp đồng các gói thầu sửa chữa TSCĐ cấp Trung đại tu năm 2019.
18	Số 69/QĐ-CPC	29/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt quỹ tiền lương năm 2018.
19	Số 68/QĐ-CPC	29/3/2019	Quyết định v/v phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương năm 2018 của Công ty.
20	Số 76/QĐ-CPC	10/4/2019	Quyết định v/v phê duyệt đề cương dự toán và

			KHLCNT công tác chuẩn bị dựa án đầu tư nâng cấp hệ thống giám sát độ rung các thiết bị chính NMNĐ Cẩm Phả.
21	Số 86/QĐ-CPC	25/4/2019	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2019.
22	Số 87/QĐ-CPC	25/4/2019	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019.
23	Số 89/QĐ-CPC	25/4/2019	Quyết định v/v phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.
24	Số 90/QĐ-CPC	06/5/2019	Quyết định v/v chuyển xếp lương cho cán bộ quản lý (Ông Thân Thế Đảng Giám đốc Công ty).
25	Số 91/QĐ-CPC	06/5/2019	Quyết định v/v chuyển xếp lương cho cán bộ quản lý (Ông Vũ Đức Quảng Phó Giám đốc Công ty).
26	Số 92/QĐ-CPC	06/5/2019	Quyết định v/v chuyển xếp lương cho cán bộ quản lý (Ông Trần Văn Hoan Phó Giám đốc Công ty).
27	Số 93/QĐ-CPC	06/5/2019	Quyết định v/v chuyển xếp lương cho cán bộ quản lý (Ông Vương Đình Đề Phó Giám đốc Công ty).
28	Số 94/QĐ-CPC	06/5/2019	Quyết định v/v chuyển xếp lương cho cán bộ quản lý (Bà Lưu Thị Minh Thanh Kế toán trưởng Công ty).
29	Số 97/QĐ-CPC	08/5/2019	Quyết định v/v ban hành Quy chế quản lý vật tư trong Công ty CPC;
30	Số 98/QĐ-CPC	08/5/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT cung cấp ống sinh hơi và gia công phen ống sinh hơi;
31	Số 104/QĐ-CPC	22/5/2019	Quyết định v/v phê duyệt đề cương dự toán và KHLCNT công tác chuẩn bị đầu tư tháp làm mát nước tuần hoàn kín tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả
32	Số 110/QĐ-CPC	04/6/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư, tổng dự toán dự án NMNĐ Cẩm Phả.
33	Số 111/QĐ-CPC	04/6/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư, tổng dự toán dự án NMNĐ Cẩm Phả 2.
34	Số 113/QĐ-CPC	04/6/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT gói thầu thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn công nghiệp, thuê ngoài dịch vụ bảo vệ.
35	Số 114/QĐ-CPC	04/6/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT mua van tay xả động của hệ thống tuabin Cẩm Phả 1 và Cẩm Phả 2.
36	Số 115/QĐ-CPC	10/6/2019	Quyết định v/v thành lập tổ công tác tái cơ cấu Công ty.
37	Số 119/QĐ-CPC	19/6/2019	Quyết định v/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống giám sát phát thải các lò hơi số 1,2,3,4 của NMNĐ Cẩm Phả và kết nối với Trung tâm quan

			trắc môi trường tỉnh Quảng Ninh.
38	Số 125/QĐ-CPC	02/7/2019	Quyết định v/v điều chỉnh hình thức hợp đồng trong KHLCNT gói thầu thuê ngoài dịch vụ bữa ăn công nghiệp
39	Số 134/QĐ-CPC	18/7/2019	Quyết định v/v bổ sung chi phí TĐT tuabin máy phát S2 từ nguồn chi phí dự phòng
40	Số 136/QĐ-CPC	19/7/2019	Quyết định v/v nâng bậc lương cho CB quản lý (Ông Vũ Đức Quảng)
41	Số 137/QĐ-CPC	19/7/2019	Quyết định v/v nâng bậc lương cho CB quản lý (Ông Trần Văn Hoan)
42	Số 138/QĐ-CPC	19/7/2019	Quyết định v/v chuyển vật tư của hệ thống phân tích mẫu hơi nước tự động Cẩm Phả 1 sang hệ thống phân tích mẫu hơi nước tự động Cẩm Phả 2
43	Số 155/QĐ-CPC	07/8/2019	Quyết định v/v ban hành Quy chế sửa chữa TSCĐ cấp Trung đại tu trong công ty CPC
44	Số 157/QĐ-CPC	13/8/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự án và KHLCNT dự án đầu tư TB phục vụ SX năm 2019
45	Số 160/QĐ-CPC	14/8/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự án và KHLCNT dự án đầu tư nâng cấp hệ thống giám sát độ rung các thiết bị chính, NMNĐ Cẩm Phả
46	Số 161/QĐ-CPC	14/8/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT công tác chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư tháp giải nhiệt nước tuần hoàn kín tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả
47	Số 166/QĐ-CPC	10/9/2019	Quyết định v/v phê duyệt phương án thoát khỏi tình trạng giám sát đặc biệt
48	Số 174/QĐ-CPC	19/9/2019	Quyết định v/v phê duyệt bổ sung chi phí sơn nền cos 0m gian STG, các phòng thiết bị nhà điều khiển trung tâm và PX SC trong chi phí SXKD năm 2019
49	Số 175/QĐ-CPC	19/9/2019	Quyết định v/v ban hành quy chế thường An toàn điện trong Công ty CPC
50	Số 180/QĐ-CPC	02/10/2019	Quyết định v/v bổ sung chi phí cải tạo silo than cám lò hơi trong chi phí SXKD năm 2019
51	Số 182/QĐ-CPC	10/10/2019	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh chuyển bước Kế hoạch ĐTXD năm 2019
52	Số 183/QĐ-CPC	10/10/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự án và KHLCNT dự án đầu tư bổ sung thiết bị giám sát bình ngưng NMNĐ Cẩm Phả
53	Số 185/QĐ-CPC	10/10/2019	Quyết định v/v bổ sung khối lượng thuê ngoài vận chuyển tro xỉ năm 2019 của CPC
54	Số 191/QĐ-CPC	29/10/2019	Quyết định v/v bổ sung chi phí trung tu máy đánh đồng của CPC
55	Số 196/QĐ-CPC	07/11/2019	Quyết định v/v phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 điều chỉnh
56	Số 197/QĐ-CPC	07/11/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT mua BH cháy nổ bắt buộc năm 2020

57	Số 198/QĐ-CPC	07/11/2019	Quyết định v/v ban hành quy chế thi đua khen thưởng của CPC
58	Số 199/QĐ-CPC	13/11/2019	Quyết định v/v phê duyệt kết quả LCNT gói thầu số 1- Đầu tư thiết bị hệ thống máy khí nén
59	Số 202/QĐ-CPC	13/11/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KHLCNT mua hóa chất phục vụ SX năm 2020
60	Số 203/QĐ-CPC	14/11/2019	Quyết định v/v tạm giao KH Đầu tư xây dựng năm 2020
61	Số 213/QĐ-CPC	06/12/2019	Quyết định v/v phê duyệt kết quả LCNT gói thầu mua sắm, lắp đặt thiết bị phần mềm hiệu chỉnh cho các hệ thống giám sát độ rung các TB chính NMNĐ Cẩm Phả
62	Số 218/QĐ-CPC	24/12/2019	Quyết định v/v phê duyệt dự án và KHLCNT dự án đầu tư tháp giải nhiệt nước làm mát tuần hoàn kín tổ máy S2, NMNĐ Cẩm Phả

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần hiện nay có hai (02) thành viên độc lập là ông Bùi Minh Tân và ông Ngô Minh Thắng. Ông ông Bùi Minh Tân hiện là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực - TKV, có kiến thức sâu rộng và kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực quản lý công ty. Ông Ngô Minh Thắng hiện là Trưởng ban Tổ chức-Lao động tiền lương Tổng công ty Điện lực - TKV, có kiến thức sâu rộng và kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực tổ chức lao động và công tác quản lý tiền lương. Các thành viên HĐQT độc lập đã đóng góp tích cực và xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất hoạt động của Công ty.

e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều đã tham gia khoá học về Quản trị Doanh Nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát gồm 3 thành viên theo giai đoạn như sau:

STT	Danh sách	Cổ phần sở hữu	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Bà Trần Thị Kim Chi	3.800	Trưởng ban
2	Bà Đặng Thị Bảo Thái	0	Phó phòng Kế hoạch đầu tư Vật tư Công ty CP NĐCP- TKV
3	Ông Nguyễn Văn Đức	0	Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty CP NĐCP- TKV

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 102 - Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều 35 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV;

- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT đối với Giám đốc và Ban điều hành;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2019 của Ban lãnh đạo Công ty, việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2019;

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Giám đốc lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

a) Thù lao của thành viên HĐQT, Giám Đốc và Ban kiểm soát của Công ty năm 2019:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV đã chi trả tiền lương, thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty; tiền lương, tiền thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty năm 2019 cụ thể như sau :

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương và thù lao thực lĩnh năm 2019
1	Nguyễn Văn Hải (Từ T1-T4/2019)	Chủ tịch HĐQT	19.760.000
2	Nguyễn Trung Thực (Từ T4-T12/2019)	Chủ tịch HĐQT	39.520.000
3	Thân Thế Đăng	UV HĐQT- GD	52.560.000
4	Ngô Minh Thắng	UV HĐQT	52.560.000
5	Trần Văn Hoan	UV HĐQT	52.560.000
6	Lưu Thị Minh Thanh	UV HĐQT	52.560.000
7	Lưu Thị Thu Hà (Từ T1-T6/2019)	Trưởng BKS (02 tháng thành viên, 04 tháng Trưởng ban)	25.520.000
8	Trần Thị Kim Chi	Trưởng BKS	26.280.000

	(Từ T7-T12/2019)		
9	Đặng Thị Bảo Thái	TV BKS	48.000.000
10	Nguyễn Văn Đức	TV BKS	40.000.000

b) Giao dịch Cổ phiếu cổ đông nội bộ: Không có giao dịch

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hội đồng Quản trị Công ty trong những năm qua đã hoàn thành tốt trách nhiệm theo quy định trong Điều lệ của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV được lập ngày 16 tháng 03 năm 2020, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 8 đến trang 43 kèm theo.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa

ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 7.4 trên báo cáo tài chính đính kèm, trong đó thuyết minh rằng tại ngày 31/12/2019 Công ty có khoản lỗ lũy kế là 1.072.923.131.148 đồng (chiếm 54% Vốn chủ sở hữu) và tổng nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 2.863.964.888.927. Các dấu hiệu này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Tuy nhiên, trong tổng nợ ngắn hạn thì phần nợ Tập đoàn Công Nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Tổng Công ty điện lực TKV - CTCP là 2.569.199.804.537 đồng, do vậy trong thời gian tới khả năng hoạt động liên tục của Công ty phụ thuộc hoàn toàn vào việc hỗ trợ tài chính của Tổng Công ty điện lực TKV - CTCP và Tập đoàn Công Nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Trong năm 2019 Tổng Công ty đã làm việc với TPBank để vay vốn cho Công ty theo Hợp đồng số 07/2019/HDTD/TTKHDNL MB2/01 ngày 31/07/2019 với hạn mức tín dụng dài hạn là 1.000 tỷ đồng). Dựa trên cơ sở này, Ban Giám đốc vẫn tiến hành lập báo cáo tài chính của Công ty trên cơ sở đáp ứng giả định hoạt động liên tục.

Đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam

Đỗ Thị Ánh Tuyết

Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán 0079-2018-242-1

Nguyễn Hồng Quang

Kiểm toán viên


Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0576-2018-242-1

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nội dung chi tiết Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này. 

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở giao dịch HN;
- HĐQT, BKS;
- Phòng KTTC;
- Lưu: VT, TK. 

Đại diện theo pháp luật của Công ty



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thực